

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua dự kiến Kế hoạch Đầu tư công nguồn vốn
ngân sách Trung ương năm 2025 tỉnh Quảng Bình**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Văn bản số 4488/BKHĐT-TH ngày 11/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2025;

Căn cứ quy định của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, để đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách Trung ương năm 2025, với những nội dung sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công nguồn Ngân sách trung ương năm 2024

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt về công tác thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công¹.

UBND tỉnh đã giao vốn từ sớm để các chủ đầu tư chủ động thực hiện và giải ngân vốn năm 2024². Thành lập 03 Tổ công tác của UBND tỉnh do 03 đồng chí Phó

¹ Đã tổ chức các hội nghị bàn biện pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư và có 6 văn bản chỉ đạo, đốc thúc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

² Tổng số vốn được giao là 1.205.510 triệu đồng, trong đó ngân sách Trung ương trong nước 957.840 triệu đồng (bố trí cho dự án trọng điểm, có tính chất liên vùng 406.100 triệu đồng), vốn nước ngoài 247.670 triệu đồng.

Chủ tịch làm Tổ trưởng để kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án đầu tư công chậm tiến độ trên địa bàn tỉnh, nhờ đó đã có sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của các sở, ban, ngành, các chủ đầu tư trong công tác thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Tuy nhiên, công tác giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh vẫn chưa đáp ứng yêu cầu và mục tiêu đề ra. Theo báo cáo của KBNN tỉnh, tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương của tỉnh Quảng Bình ước đến đến 30/6/2024 là 28,2%, trong đó nguồn NSTW trong nước là 28,4%, nguồn vốn ODA là 27,5%.

Ngoài một số nguyên nhân vướng mắc chung vẫn tồn tại mà chưa có nhiều chuyển biến như: Vướng mắc về giải phóng mặt bằng, đặc biệt đối với một số dự án dự kiến hoàn thành năm 2024 có số vốn bố trí lớn hiện đang thi công cầm chừng do công tác GPMB bị gián đoạn, phân tán; các dự án ODA ngoài các thủ tục trong nước còn tuân thủ các quy định của nhà tài trợ nên chậm tiến độ, còn một số nguyên nhân đặc thù của các tháng đầu năm kế hoạch đầu tư công năm 2024 như sau:

- Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 kéo dài sang năm 2024 của tỉnh Quảng Bình tương đối lớn, nguồn vốn NSTW mới được cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân (cuối tháng 5/2024)³. Một số nguồn vốn chỉ được phép giải ngân đến hết ngày 31/12/2024 như nguồn vốn Ngân sách Trung ương và Ngân sách tỉnh năm 2023 kéo dài sang 2024, nguồn Chương trình phục hồi và phát triển KTXH, nguồn dự phòng NSTW năm 2023. Hiện nay các chủ đầu tư đang tập trung vào giải ngân kế hoạch vốn kéo dài và các nguồn vốn chỉ được phép giải ngân đến hết ngày 31/12/2024 trước, dẫn đến tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 đạt thấp.

- Đối với các dự án chuyển tiếp: Các tháng đầu năm khối lượng thi công còn ít nên nhà thầu xây lắp và chủ đầu tư có tâm lý chủ quan, chờ khối lượng nhiều mới nghiệm thu một lần, thường có xu hướng triển khai thanh toán khoảng thời gian từ quý III đến quý IV hàng năm.

Trong các tháng cuối năm, UBND tỉnh sẽ tiếp tục tập trung chỉ đạo, giải quyết các điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc, phấn đấu giải ngân cao nhất kế hoạch vốn năm 2024 được giao.

II. Phương án phân bổ Kế hoạch đầu tư công nguồn NSTW năm 2025

1. Căn cứ pháp lý để ban hành Nghị quyết

Theo quy định tại Điều 56, Luật Đầu tư công năm 2019 về trình tự lập, thẩm định kế hoạch đầu tư công hằng năm, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm sau để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp nhu cầu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, giao kế hoạch đầu tư công năm 2025, do

³ Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 được Thủ tướng Chính phủ (đối với nguồn NSTW) và Hội đồng nhân dân tỉnh (đối với nguồn ngân sách địa phương) cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 là 721,6 tỷ đồng, trong đó NSTW 166,9 tỷ đồng, NSDP 554,7 tỷ đồng.

đó việc HĐND tỉnh thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn NSTW nhằm hoàn thiện trình tự, thủ tục lập kế hoạch đầu tư công hàng năm theo quy định đúng quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc bố trí vốn Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách Trung ương năm 2025

- Việc bố trí vốn năm 2025 đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

- Danh mục dự án dự kiến bố trí vốn ngân sách trung ương năm 2025 phải thuộc danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã trình HĐND tỉnh thông qua và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Phương án dự kiến bố trí vốn theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Bố trí đủ vốn cho các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025;

+ Bố trí đủ vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

3. Dự kiến phương án phân bổ Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách Trung ương năm 2025

Trên cơ sở kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 đã được giao, nguyên tắc phân bổ nêu trên và đề xuất của các chủ đầu tư, UBND tỉnh đề xuất dự kiến phương án phân bổ như sau:

3.1 Vốn trong nước theo ngành lĩnh vực:

- Bố trí cho các dự án dự kiến hoàn thành năm 2025: bố trí 100% kế hoạch trung hạn đã giao cho các dự án theo đúng tiến độ quy định: 977.569 triệu đồng;

- Bố trí vốn đối ứng ODA: 19.000 triệu đồng⁴.

Như vậy, tổng mức vốn NSTW trong nước theo ngành, lĩnh vực năm 2025 là 996.569 triệu đồng.

3.2 Vốn nước ngoài

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về nguyên tắc và tiêu chí phân bổ, UBND tỉnh Quảng Bình dự kiến phương án phân bổ chi tiết cho 03 dự án dự kiến hoàn thành năm 2025 với số vốn nước ngoài là 226.456 triệu đồng.

Như vậy, tổng nguồn vốn đầu tư công ngân sách Trung ương năm 2025 dự kiến là 1.223.025 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 1, 2 kèm theo)

⁴ Trong đó: Bố trí vốn đối ứng cho các dự án dự kiến kết thúc năm 2025 là 19.000 triệu đồng ✓

4. Các ý kiến giải trình khác:

- Theo quy định của Luật Đầu tư công, HĐND tỉnh có thẩm quyền thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025, số vốn kế hoạch năm 2025 trình tại Nghị quyết này chỉ là số dự kiến (trên cơ sở danh mục dự án và số vốn đã được thông qua tại kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và tình hình bố trí vốn giai đoạn 2021-2024). Hiện nay chưa có số thông báo kế hoạch vốn năm 2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, và trong quá trình thực hiện từ nay đến cuối năm 2024, số vốn bố trí của các dự án sẽ có sự thay đổi do (i) dự kiến sẽ có điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án theo tình hình triển khai thực tế, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh và nhu cầu đề xuất của các chủ đầu tư; (ii) do vốn năm 2024 bố trí cho các dự án chuyển tiếp quá thấp nên UBND tỉnh có văn bản đề xuất bổ sung kế hoạch vốn năm 2024, hiện nay Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Nếu được bổ sung vốn năm 2024 thì kế hoạch vốn năm 2024 và năm 2025 sẽ thay đổi theo hướng tăng kế hoạch vốn năm 2024, giảm kế hoạch vốn năm 2025.

- Về dự kiến bố trí kế hoạch vốn năm 2025 cho dự án Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực Tiểu vùng Mê Công mở rộng - giai đoạn 2:

Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư có thời gian thực hiện 2018 - 2024, nhưng đến ngày 18/4/2019 dự án mới được phê duyệt Hiệp định, ngày 25/8/2020 ADB mới thông báo khoản vay có hiệu lực nên thời gian khởi động thực tế bị muộn so với phê duyệt chủ trương 2 năm. Do nhiều nguyên nhân, quá trình chuẩn bị đầu tư và đấu thầu dự án kéo dài nên dẫn đến chậm tiến độ⁵.

Đến nay, dự án đã triển khai thi công đồng loạt trên 07/7 công trình, có khối lượng thực hiện đến thời điểm báo cáo đạt 90,3 tỷ đồng, đạt 49,8% giá trị hợp đồng (chưa bao gồm dự phòng phí). Dự kiến đến hết thời hạn giải ngân theo quy định của ADB, dự án sẽ cơ bản hoàn thành phần kết cấu các hạng mục đang triển khai và có giá trị khối lượng khoảng 110 tỷ đồng, đạt 61% giá trị hợp đồng.

Từ tháng 12/2023, UBND tỉnh có các Văn bản gửi Nhà tài trợ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch xin điều chỉnh chủ trương đầu tư, kéo dài thời gian bố trí kế hoạch vốn và gia hạn hiệp định vay. Đến nay, Nhà tài trợ ADB không phản đối việc xin gia hạn hiệp định vay đến 31/12/2025; các Bộ ngành trung ương cũng đã có ý kiến đồng thuận đối với vấn đề này, tuy

⁵ do các công trình triển khai có liên quan các quy định của pháp luật về di sản văn hóa, lịch sử,... nên phải lấy ý kiến và phải điều chỉnh thiết kế nhiều lần để phù hợp với sự thay đổi hiện trạng mặt bằng. Gói thầu Xây lắp chính của phải tổ chức đấu thầu lần 2 do nhà thầu tham gia đấu thầu xây lắp không đáp ứng yêu cầu của HSMT, đến ngày 21/12/2023 mới hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và đến tháng 01/2024 mới bắt đầu triển khai trên hiện trường, thời gian còn lại đến ngày đóng khoản vay chỉ còn khoảng 6 tháng nên không đảm bảo đủ thời gian thi công hoàn thành các hạng mục công trình của dự án đảm bảo tiến độ đặt ra. ✓

nhiên, do đây là dự án O do Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ quản dự án, nên để có cơ sở thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 5093/BKHĐT-KTĐN ngày 01/7/2024 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư và kéo dài thời gian bố trí kế hoạch vốn cho Dự án⁶.

UBND nhận thấy dự án đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục để gia hạn hiệp định vay và dự kiến dự án sẽ được gia hạn, vì vậy kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua việc bố trí phần vốn còn lại của dự án năm 2025 để đảm bảo cơ sở xem xét bố trí hết vốn nước ngoài cho dự án khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương cho phép điều chỉnh chủ trương đầu tư, kéo dài, thời gian bố trí vốn và gia hạn Hiệp định.

UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Du lịch và các Sở, ngành có liên quan khẩn trương làm việc với các Bộ, ngành trung ương sớm triển khai hoàn thành các thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, kéo dài thời gian bố trí vốn và gia hạn Hiệp định vay để đảm bảo triển khai hoàn thành Dự án đúng tiến độ đã được cho phép điều chỉnh.

- Về dự án Sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn đập Khe Dối, xã Trung Hóa, huyện Minh Hóa thuộc dự án Sửa chữa nâng cấp các hồ đập xung yếu tỉnh Quảng Bình:

Dự án được UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt dự án tại Quyết định số 4625/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 với tổng mức đầu tư 85.000 triệu đồng, thời gian thực hiện 2022-2025. Dự án được bố trí kế hoạch vốn năm 2024 là 19.500 triệu đồng, do đến cuối năm 2023 dự án mới được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng rừng để triển khai⁷ nên không thể giải ngân hết kế hoạch vốn được giao, số vốn không giải ngân hết là 1.587 triệu đồng, tỉnh đã đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn của dự án sang năm 2024 nhưng không được chấp thuận.

Tuy nhiên, theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại mục II.4 Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương: *“Không báo cáo cấp có thẩm quyền cắt giảm kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương của bộ, cơ quan trung ương và địa phương tương ứng với số vốn không giải ngân hết kế hoạch năm 2023, không được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân và bị hủy dự toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương được phép bố trí lại kế hoạch vốn ngân sách trung ương các năm 2024, 2025 tương ứng với số vốn không giải ngân hết năm 2023, bị hủy dự toán cho các nhiệm vụ, dự án bảo đảm bố trí đủ vốn, hoàn thành đúng tiến độ, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản”*.

⁶ Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ: (i) phê duyệt chủ trương điều chỉnh gia hạn thời gian thực hiện đến ngày 31/12/2025; (ii) cho phép kéo dài thời gian bố trí kế hoạch vốn dự án đến hết năm 2025 (iii) Giao UBND tỉnh tiến hành các thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh Quyết định đầu tư dự án theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ (iv) Giao UBND tỉnh phối hợp với Bộ Tài chính và ADB để điều chỉnh nội dung Hiệp định khoản vay

⁷ Tại Văn bản số 1037/TTg- NN ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ. ✓

Vì vậy, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí lại phần vốn không giải ngân được bị hủy dự toán của dự án này trong kế hoạch vốn NSTW năm 2025 với số tiền 1.587 triệu đồng.

- Đối với dự án Đường ven biển và Cầu Nhật Lệ 3, tỉnh Quảng Bình:

Kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách trung ương hiện nay đã bố trí đủ 100% (1.712 tỷ đồng/1.712 tỷ đồng) nên dự kiến kế hoạch vốn năm 2025, UBND tỉnh chưa có cơ sở để cân đối vốn cho dự án này.

Tuy nhiên, hiện nay UBND tỉnh đã có văn bản báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho dự án, vì vậy UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh thông qua danh mục dự án (không đề xuất vốn) để có cơ sở bố trí kế hoạch vốn năm 2025 trong trường hợp được bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2025.

Căn cứ số thông báo kế hoạch vốn chính thức năm 2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và tình hình triển khai thực tế của các dự án trong các tháng cuối năm, UBND tỉnh sẽ cân đối bố trí kế hoạch năm 2025 đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí đã trình HĐND tỉnh tại kỳ họp này.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh kỳ họp thứ 17, HĐND tỉnh khoá XVIII xem xét, cho ý kiến để UBND tỉnh có cơ sở báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Phong Phú

Phụ lục 01

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2025 TỈNH QUẢNG BÌNH

(Kèm theo Tờ trình số 1120 /TT-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên mục dự án	Nhóm dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Năm 2024				KH đầu tư trung hạn NSTW giai đoạn 2021-2025		Dự kiến kế hoạch 2025 nguồn NSTW	Ghi chú
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMBĐT		Kế hoạch		Ước giải ngân từ 1/1/2024 đến 31/01/2025		Trong đó: đã giao kế hoạch các năm 2021-2024	Trong đó: đã giao kế hoạch các năm 2021-2024			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
	TỔNG SỐ															
A	NGÀNH GIAO THÔNG															
I	Thực hiện dự án															
(1)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2025															
1	Đường ven biển và Cầu Nhật Lệ 3, tỉnh Quảng Bình	A	Toàn tỉnh	2021-2026	1680/QĐ-UBND ngày 16/8/2021, 2409/QĐ-UBND ngày 06/9/2022	3.500.000	2.700.000	551.100	406.100	551.100	406.100	1.712.987	1.712.987			UBND tỉnh đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung KHDTC trung hạn 2021-2025 cho dự án để có cơ sở bố trí vốn năm 2025
(2)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025															
	Dự án nhóm B															
1	Đường và cầu vượt đường sắt trung tâm thành phố Đồng Hới	B	Đồng Hới	2022-2025	4292/QĐ-UBND ngày 24/12/2021	160.000	160.000	7.200	7.200	7.200	7.200	160.000	53.800	106.200		
2	Hệ thống đường nối từ trung tâm thành phố đi sân bay Đồng Hới	B	Đồng Hới	2022-2025	4561/QĐ-UBND ngày 29/12/2021	200.000	200.000	8.640	8.640	8.640	8.640	200.000	72.640	127.360		
3	Tuyến đường kết nối từ đường ven biển đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, huyện Bố Trạch	B	Bố Trạch	2022-2025	4560/QĐ-UBND ngày 29/12/2021	180.000	180.000	5.690	5.690	5.690	5.690	180.000	96.105	83.895		
4	Cầu Lộc Thủy - An Thủy và đường hai đầu cầu	B	Lệ Thủy	2022-2025	4463/QĐ-UBND ngày 28/12/2021	140.000	140.000	3.290	3.290	3.290	3.290	140.000	91.450	48.550		
5	Hạ tầng tuyến đường chính từ Trung tâm huyện Quảng Trạch kết nối với Tỉnh lộ 22	B	Quảng Trạch	2022-2025	4086/QĐ-UBND ngày 10/12/2021	110.000	110.000	3.230	3.230	3.230	3.230	110.000	62.430	47.570		

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Năm 2024				KH đầu tư trung hạn NSTW giai đoạn 2021-2025		Dự kiến kế hoạch 2025 nguồn NSTW	Ghi chú
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Kế hoạch		Ước giải ngân từ 1/1/2024 đến 31/01/2025		Giai đoạn 2021-2025	Trong đó: đã giao kế hoạch các năm 2021-2024			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
(1)	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025															
1	Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa	B	Tuyên Hóa	2022-2025	4361/QĐ-UBND ngày 25/12/2021	50.000	50.000	1.650	1.650	1.650	1.650	50.000	25.650	24.350		
2	Trung tâm thể dục thể thao tỉnh Quảng Bình	B	Đồng Hới	2022-2025	4364/QĐ-UBND ngày 25/12/2021	240.000	210.000	8.175	8.175	8.175	8.175	210.000	89.375	120.625		
F	HÀ TĂNG KHU CÔNG NGHIỆP VÀ KHU KINH TẾ					120.000	120.000	2.500	2.500	2.500	2.500	120.000	83.200	36.800		
I	Thực hiện dự án															
(1)	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025															
1	Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu Kinh tế Hòn La	B	Quảng Trạch	2022-2025	4550/QĐ-UBND ngày 29/12/2021	120.000	120.000	2.500	2.500	2.500	2.500	120.000	83.200	36.800		
G	LĨNH VỰC THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG					210.000	210.000	5.930	5.930	5.930	5.930	210.000	122.570	87.430		
I	Thực hiện dự án															
(1)	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025															
a	Dự án nhóm B															
1	Dự án chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025	B	Toàn tỉnh	2022-2025	4646/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	210.000	210.000	5.930	5.930	5.930	5.930	210.000	122.570	87.430		

Phụ lục 02
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN NƯỚC NGOÀI) NĂM 2025 TỈNH QUẢNG BÌNH
(Kèm theo Tờ trình số 1120/TT-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh)

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư															Ghi chú							
		Năm 2024																						
		TMĐT					Kế hoạch vốn NSTW					Ước giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2024 từ 1/1/2024 đến 31/12/2024												
Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Vốn nước ngoài (theo Hiệp định)			Tổng số	Trong đó:			Ước giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2024 từ 1/1/2024 đến 31/12/2024			Tổng số	Trong đó:									
	Vốn đối ứng	Vốn đối ứng NSTW	Trong nước ngoài (vốn NSTW)	Vốn đối ứng	Vốn đối ứng NSTW	Vốn nước ngoài (vốn NSTW)		Vốn đối ứng	Vốn đối ứng NSTW	Vốn nước ngoài (vốn NSTW)	Vốn đối ứng	Vốn đối ứng NSTW	Vốn nước ngoài (vốn NSTW)											
1	TỔNG SỐ	9	10	11	13	14	15	16	17	18	22	23	24	25	26	29	30	31	34	35	36	37	38	
1	Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực Tiểu vùng Mã Công mở rộng - giai đoạn 2	234.378	-	-	234.378	187.502	46.876	120.249	-	120.249	101.897	-	101.897	187.502	-	187.502	106.630	106.630	106.630	80.872	80.872	19.000	80.872	Dự án đang khảo sát ngày 30/6/2024. Đang làm thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, giải hạn hiệp định vay đến 31/12/2025
2	Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị - Tiểu dự án tỉnh Quảng Bình	974.025	259.650	141.620	714.375	487.125	227.250	73.456	10.982	62.474	73.456	10.982	62.474	557.163	96.620	460.543	433.441	77.620	355.821	123.722	19.000	104.722	Dự án sẽ kết thúc vào ngày 30/9/2025	
3	Dự án cải thiện thu nhập bản vùng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vì cộng đồng nông thôn hòa bình tỉnh Quảng Bình	347.067	117.067	-	230.000	81.733	-	40.871	-	40.871	40.871	-	40.871	81.733	-	81.733	40.871	-	40.871	40.862	-	40.862	Dự án sẽ kết thúc vào ngày 31/12/2025	

Đơn vị: Triệu đồng

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn
ngân sách Trung ương năm 2025 tỉnh Quảng Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Văn bản số 4488/BKHĐT-TH ngày 11/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2025;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến về Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách Trung ương năm 2025; sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách Trung ương năm 2025 như sau:

Tổng nguồn vốn ngân sách Trung ương năm 2025 theo ngành, lĩnh vực

dự kiến là: 1.223.025 triệu đồng, gồm:

- Vốn trong nước: 996.569 triệu đồng;
- Vốn nước ngoài: 226.456 triệu đồng.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và đầu tư; Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH QB;
- Trung tâm Tin học-Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CT HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH

Phụ lục 01

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2025 TỈNH QUẢNG BÌNH

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của HĐND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Năm 2024				Dự kiến kế hoạch 2025 nguồn NSTW	Ghi chú		
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Kế hoạch		Ước giải ngân từ 1/1/2024 đến 31/01/2025		KH đầu tư trung hạn NSTW giai đoạn 2021-2025				
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Giai đoạn 2021-2025			Trong đó: đã giao kế hoạch các năm 2021-2024	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
TỔNG SỐ																
A. NGÀNH GIAO THÔNG																
I. Thực hiện dự án																
(1) Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2025																
1	Đường ven biển và Cầu Nhật Lệ 3, tỉnh Quảng Bình	A	Toàn tỉnh	2021-2026	1680/QĐ-UBND ngày 16/8/2021, 2409/QĐ-UBND ngày 06/9/2022	3.500.000	2.700.000	551.100	406.100	551.100	406.100	1.712.987	1.712.987	1.712.987		UBND tỉnh đề báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung KHĐTC trung hạn 2021-2025 cho dự án để có cơ sở bố trí vốn năm 2025
(2) Dự án nhóm B																
1	Đường và cầu vượt đường sắt trung tâm thành phố Đồng Hới	B	Đồng Hới	2022-2025	4292/QĐ-UBND ngày 24/12/2021	160.000	160.000	7.200	7.200	7.200	7.200	160.000	53.800	106.200		
2	Hệ thống đường nói từ trung tâm thành phố đi sân bay Đồng Hới	B	Đồng Hới	2022-2025	4561/QĐ-UBND ngày 29/12/2021	200.000	200.000	8.640	8.640	8.640	8.640	200.000	72.640	127.360		
3	Tuyến đường kết nối từ đường ven biển đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, huyện Bố Trạch	B	Bố Trạch	2022-2025	4560/QĐ-UBND ngày 29/12/2021	180.000	180.000	5.690	5.690	5.690	5.690	180.000	96.105	83.895		
4	Cầu Lộ Thủy - An Thủy và đường hai đầu cầu	B	Lệ Thủy	2022-2025	4463/QĐ-UBND ngày 28/12/2021	140.000	140.000	3.290	3.290	3.290	3.290	140.000	91.450	48.550		
5	Hạ tầng tuyến đường chính từ Trung tâm huyện Quảng Trạch kết nối với Tỉnh lộ 22	B	Quảng Trạch	2022-2025	4086/QĐ-UBND ngày 10/12/2021	110.000	110.000	3.230	3.230	3.230	3.230	110.000	62.430	47.570		

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Năm 2024				KH đầu tư trung hạn NSTW giai đoạn 2021-2025		Dự kiến kế hoạch 2025 nguồn NSTW	Ghi chú
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Kế hoạch		Ước giải ngân từ 1/1/2024 đến 31/01/2025		Trong đó: đã giao kế hoạch các năm 2021-2024	Trong đó: đã giao kế hoạch các năm 2021-2025			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
(1)	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025															
1	Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa	B	Tuyên Hóa	2022-2025	4361/QĐ-UBND ngày 25/12/2021	50.000	50.000	1.650	1.650	1.650	1.650	50.000	25.650	24.350		
2	Trung tâm thể dục thể thao tỉnh Quảng Bình	B	Đồng Hới	2022-2025	4364/QĐ-UBND ngày 25/12/2021	240.000	210.000	8.175	8.175	8.175	8.175	210.000	89.375	120.625		
F	HÀ TĂNG KHU CÔNG NGHIỆP VÀ KHU KINH TẾ															
I	Thực hiện dự án															
(1)	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025															
1	Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu Kinh tế Hòn La	B	Quảng Trạch	2022-2025	4550/QĐ-UBND ngày 29/12/2021	120.000	120.000	2.500	2.500	2.500	2.500	120.000	83.200	36.800		
G	LĨNH VỰC THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG															
I	Thực hiện dự án															
(1)	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025															
a	Dự án nhóm B															
1	Dự án chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025	B	Toàn tỉnh	2022-2025	4646/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	210.000	210.000	5.930	5.930	5.930	5.930	210.000	122.570	87.430		

Phụ lục 02
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN NƯỚC NGOÀI) NĂM 2025 TỈNH QUẢNG BÌNH
(Kèm theo Tờ trình số /TT-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh)

Quyết định đầu tư

Năm 2024

KH đầu tư trung hạn vốn NSTW giải đoạn 2021-2025

KH vốn NSTW năm 2025

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	TMĐT										Kế hoạch vốn NSTW				Ước giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2024 từ 1/1/2024 đến 31/12/2024				Giải đoạn 2021-2025				Trong đó: Đã giao các năm 2021, 2022, 2023, 2024				KH vốn NSTW năm 2025			Ghi chú
		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:							
		Tổng số (tài cả các nguồn vốn)	Vốn đối ứng	Tổng số	Vốn đối ứng	Tổng số	Vốn đối ứng	Tổng số	Vốn đối ứng	Tổng số	Vốn đối ứng	Tổng số	Vốn đối ứng	Tổng số	Vốn đối ứng	Tổng số	Vốn đối ứng	Tổng số	Vốn đối ứng	Tổng số	Vốn đối ứng	Tổng số	Vốn đối ứng	Tổng số	Vốn đối ứng						
1	TỔNG SỐ	9	10	11	13	14	15	16	17	18	22	23	24	25	26	29	30	31	34	35	36	37	38								
2		1.555.470	376.717	141.620	1.178.753	756.360	274.126	234.576	10.982	223.594	216.224	10.982	205.242	826.398	96.620	729.778	580.942	77.620	503.322	345.456	19.000	226.456									
1	Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho làng trưởng toàn diện khu vực Tiểu vùng Mã Công mở rộng - giải đoạn 2	234.378	-	-	234.378	187.502	46.876	120.249	-	120.249	101.897	-	101.897	187.502	-	187.502	106.630	-	106.630	80.872	-	80.872		Dự án đóng khoản vay ngày 30/6/2024, đang làm thủ tục điều chỉnh chi tương đầu tư, giải hạn hiệp định vay đến 31/12/2025							
2	Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị - Tiểu dự án tỉnh Quảng Bình	974.025	259.650	141.620	714.375	487.125	227.250	73.456	10.982	62.474	73.456	10.982	62.474	557.103	96.620	460.543	433.441	77.620	355.821	123.722	19.000	104.722		Dự án sẽ kết thúc vào ngày 30/9/2025							
3	Dự án cải thiện thu nhập bền vững và nâng cao chất lượng người dân tộc vùng đồng ruộng thôn hòa bình tỉnh Quảng Bình	347.067	117.067	-	230.000	81.733	-	40.871	-	40.871	40.871	-	40.871	81.733	-	81.733	40.871	-	40.871	40.862	-	40.862		Dự án sẽ kết thúc vào ngày 31/12/2025							